"Tưởng Tượng" nằm ở đâu trong Lộ trình Tâm | Thiền Tứ Niệm Xứ

Câu hỏi: *Thưa sư "tưởng tượng" nằm ở đâu trong lộ trình tâm?*
Theo con hiểu tưởng tượng thuộc tư duy, con thấy đôi khi tưởng tượng không có tham sân si, ví dụ như người đang thiết kế thì người đó tưởng tượng ra những gì mình sắp vẽ, lúc này không có tham sân si thì nó thuộc về tư duy.
Nhưng đôi khi tưởng tượng là do tham sân si phát sinh, ví dụ như khi nghe ai nói điều gì mình có khi tưởng ra sai điều muốn nói, cho rằng đang nói xấu mình. Vậy tưởng tượng này nằm trước tham sân si phải không?

Trả lời:
Quý vị phải hiểu từ TƯỞNG TƯỢNG.
Ví dụ quý vị đi từ nhà đến cơ quan, quý vị đến cơ quan và ngồi hình dung lại con đường mình đã đi qua. Thì tưởng tượng là như vậy.
Bây giờ tôi nói "Cầu Long Biên", thì quý vị cũng hình dung ra hình ảnh cầu Long Biên trước mặt cho dù quý vị nhắm hay mở mắt, thì hình ảnh cầu Long Biên quý vị thấy đó do tưởng tượng ra. Nó khác với hình ảnh quý vị thấy trước đây.
Quý vị hiểu rằng trong hiểu biết bình thường của con người, thì cho rằng những gì mình nghe mình thấy mình cảm nhận trực tiếp cái đó có thật, thực chất cái đó cũng là cảm giác - là cảm thọ nhưng mà nhân loại cho rằng những đối tượng đó là thế giới vật chất, cho rằng nó có thật. Mà bây giờ quý vị thấy rằng những đối tượng đó là cảm giác - là cảm thọ, cái biết trực tiếp giác quan ghi nhận trực tiếp các đối tượng đó. Đương nhiên các đối tượng đó cũng có thật theo nghĩa bình thường.
Nhưng khi quý vị hình dung ra nó, tưởng tượng ra nó, VD như tưởng tượng ra con đường mình đã đi qua, tưởng tượng ra câu chuyện hồi nhỏ, tưởng tượng ra cầu Long Biên, tưởng tượng ra 1 bản nhạc mà đã xem trên video... khi quý vị xem hình ảnh âm thanh đó là quý vị xem trực tiếp, nhưng giờ quý vị ngồi hình dung ra cảm giác hình ảnh đó, cảm giác âm thanh đó nhưng cái đó là tưởng tượng ra.
Vậy thì những đối tượng tưởng tượng ra đó chính là Cảm Giác Pháp Trần.
Rõ ràng những đối tượng quý vị tưởng tượng ra đó phải phát sinh trên lộ trình Xúc thọ tưởng, cụ thể là ý tiếp xúc với thông tin pháp trần trong bộ nhớ phát sinh ra cảm giác pháp trần đồng thời phát sinh ra tưởng thức để ghi nhận cảm giác pháp trần đó.

Nên phải hiểu từ tượng tưởng bên ngoài nói là cảm giác pháp trần, nó không thuộc về tư duy. Đó là lộ trình tâm thứ 6. Ý tiếp xúc với pháp trần phát sinh đồng thời cảm giác pháp trần và tâm biết trực giác - tưởng thức ghi nhận cảm giác pháp trần đó, nếu ta nói tưởng tượng mô tả tiến trình đó, rồi tà niệm tà tư duy tà kiến khởi lên biết đối tượng đó là cái gì.
Quý vị phải phân biệt tưởng tượng là ám chỉ đối tượng được hình dung ra nó thực chất là cảm giác pháp trần. Và cái biết trực tiếp giác quan gọi là tưởng thức đó nó cũng liên quan đến từ tưởng tưởng nên mới đặt là TƯỞNG THỨC.
Cái tưởng tượng đó cũng phát sinh theo 2 cách:

1. **Nó tự động khởi lên**: khi thông tin trong bộ nhớ trong nổi bật thì nó tự động tiếp xúc với ý căn phát sinh cảm giác pháp trần - là đối tượng mà con người nói tưởng tượng, cái đó không có chủ ý.
2. **Quý vị có tác ý**: VD khi quý vị nhớ đến căn nhà của quý vị, nhớ đến tuổi thơ quý vị, tức trong hành vi đó có tác ý hướng sự chú ý đến thông tin đó, lúc đó ý tiếp xúc với pháp làm phát sinh ra cảm giác pháp trần đồng thời phát sinh tưởng thức ghi nhận cảm giác pháp trần đó. Vì vậy phải có 1 lộ trình tâm trước có tác ý thì mới hướng sự chú tâm vào những điều mà lộ trình tâm trước khởi lên.

Và không những ý tiếp xúc với pháp trần tiếp xúc theo 2 cách, mà tất cả 6 giác quan tiếp xúc với pháp trần nó cũng tiếp xúc theo 2 cách.
Ví dụ như quý vị ngồi mở mắt ra thì mắt tiếp xúc với sắc trần đó nó tự động, dù quý vị không tác ý mắt vẫn tiếp xúc với sắc trần trước mặt.
Nhưng ví dụ khi có 1 âm thanh phát sinh gọi quý vị, thì lúc đó lộ trình tâm của quý vị tiếp xúc âm thanh đó phát sinh đồng thời cảm giác âm thanh và nhĩ thức, rồi niệm tư duy ý thức khởi lên biết có người đang gọi mình, và do cái biết ý thức đó, tâm si khởi lên tìm hiểu cái gì đằng sau đó, làm phát sinh tác ý quay đầu lại đằng sau, và chính tác ý quay đầu lại là nhân duyên cho mắt tiếp xúc sắc trần.
Vậy mắt tiếp xúc với sắc trần cũng có 2 cách: 1 là tự động, cách 2 là có 1 lộ trình tâm trước tạo nhân duyên cho mắt tiếp xúc với sắc trần.
Đặc biệt là ý với pháp trần rất giống mắt với sắc trần.

Cho nên quý vị hiểu tương tác giữa 6 căn và 6 trần là có 2 kiểu tương tác: 1 là trực tiếp, 1 là tác ý lộ trình tâm trước tạo nhân duyên để căn trần đó tiếp xúc.
Vì vậy quý vị thấy rằng cái được tưởng tượng ra là Cảm Giác Pháp Trần, nếu như quý vị thực hành chánh niệm tỉnh giác, khi đó có chú tâm ghi nhận đối tượng đó thôi, lúc đó là tỉnh giác thì không tìm hiểu, đánh giá, không có thích ghét khổ vui vì đối tượng.
Nếu lộ trình tâm bát tà đạo thì khi căn trần tiếp xúc, phát sinh đồng thời thọ tưởng, tiếp đến sẽ có tà niệm, tà tư duy, tà kiến, thì tâm biết ý thức tà kiến cho rằng đối tượng đó đang xảy ra bên ngoài, cho rằng đối tượng đó đang chửi mình, đánh mình, đe dọa mình, …thì sân khởi lên, dục khởi lên, phi như lý tác ý khởi lên, …Nếu quý vị hiểu rằng đó là lộ trình tâm bát tà đạo.
Có những đối tượng tưởng tượng ra phát sinh tham sân si, có những đối tượng có chánh niệm thì không phát sinh tham sân si.
Ví dụ quý vị siết chặt răng lưỡi vừa tưởng tượng ra thì không có tham sân si.
Còn khi quý vị tưởng tượng mà thích thú nó, thấy nó tuyệt vời thì lộ trình tâm đó là lộ trình tâm bát tà đạo.